

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Sửa chữa, cải tạo và mua sắm trang thiết bị làm việc Trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 266/BC-SKHĐT ngày 23/4/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Sửa chữa, cải tạo và mua sắm trang thiết bị làm việc Trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai, với nội dung chi tiết theo phụ lục 01, 02 đính kèm.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thiếu hụt yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.
- Quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giao Sở Tài chính xem xét tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí bổ sung vốn cho dự án đảm bảo hoàn thành thực hiện trong năm 2020, tránh nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Hùng



PHỤ LỤC 01 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
(Kèm theo Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01 (xây lắp): Sửa chữa, cải tạo và mua sắm trang thiết bị làm việc Trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, nội dung cụ thể theo Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh.	5.251.655.000 (Năm tỷ, hai trăm năm mươi một triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp 7.200.000.000 đồng và nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Ban Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Dấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công
2	Gói thầu số 02 (thiết bị): Thiết bị Phòng cháy chữa cháy, số lượng và chủng loại theo phụ lục 02 đính kèm.	100.200.000 (Một trăm triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn).		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công
3	Gói thầu số 03 (thiết bị): Thiết bị Văn phòng, số lượng và chủng loại theo phụ lục 02 đính kèm.	1.318.300.000 (Một tỷ, ba trăm mười tám nghìn đồng chẵn).	1.800.000.000 đồng).	Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công

4	Gói thầu số 04 (thiết bị): Thiết bị Thông tin trình chiếu và máy lạnh, số lượng và chủng loại theo phụ lục 02 đính kèm.	393.850.000 (Ba trăm chín mươi ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp 7.200.000.000 đồng và nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Ban Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh 1.800.000.000 đồng)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công
5	Gói thầu số 05 (tư vấn): Giám sát thi công xây dựng cho gói thầu số 01.	168.633.000 (Một trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng chẵn).		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công
6	Gói thầu số 06 (tư vấn): Giám sát lắp đặt thiết bị gói thầu số 02, 04.	4.055.000 (Bốn triệu, không trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công
7	Gói thầu số 07 (tư vấn): Thẩm định giá thiết bị.	9.061.000 (Chín triệu, không trăm sáu mươi một nghìn đồng chẵn).		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 05 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
8	Gói thầu số 08 (tư vấn): Thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01, 03.	6.774.000 (Sáu triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn đồng chẵn).		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 05 ngày cho mỗi loại công việc kể từ ngày ký hợp đồng
9	Gói thầu số 9 (phi tư vấn): Bảo hiểm rủi ro của chủ đầu tư trong quá trình thi công xây dựng gói thầu số 01.	6.827.000 (Sáu triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn).		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày khởi công + 01 năm bảo hành
Tổng giá trị các gói thầu			7.259.355.000 đồng (Bảy tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).					

Ghi chú: Giá trị thiết bị để đánh giá E-HSMT căn cứ vào giá trị thẩm định từng loại thiết bị của đơn vị có chức năng thẩm định giá.



PHỤ LỤC 02 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số **1364**/QĐ-UBND ngày **05** / **5** /2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung chi phí	Số lượng, kí hiệu	Thành tiền
Gói thầu số 02 (thiết bị): Thiết bị Phòng cháy chữa cháy			
1	Máy bơm Diesel công suất Q=60m ³ /h, H=80m	01 bộ	65.000.000
2	Máy bơm điện công suất Q=60m ³ /h, H=80m	01 bộ	20.000.000
3	Máy bơm bù áp	01 bộ	8.000.000
4	Bộ bình chữa cháy (1 bình CO ₂ MT5 + 1 bình bột MFX8)	08 bộ	7.200.000
	Tổng cộng Gói thầu số 02		100.200.000
Gói thầu số 03 (thiết bị): Thiết bị Văn phòng			
1	Bộ bàn ghế làm việc 5 chỗ (phòng làm việc)	20 bộ	400.000.000
2	Kệ hồ sơ thấp (900x3900x400) phòng làm việc	17 bộ	204.000.000
3	Tủ kệ hồ sơ phòng làm việc	29 bộ	101.500.000
4	Bàn đại biểu hội trường	04 cái	32.000.000
5	Ghế hội trường	120 cái	180.000.000
6	Bục + tường Bác Hồ	01 bộ	15.000.000
7	Phông nền vải trang trí hội trường	01 bộ	50.000.000
8	Bàn ghế làm việc giám đốc + phó giám đốc	05 bộ	25.000.000
9	Kệ lưu trữ hồ sơ (2000x900x400)	05 bộ	25.000.000
10	Kệ hồ sơ lam gỗ ngăn chia	05 bộ	60.000.000
11	Salon tiếp khách văn phòng	05 bộ	35.000.000
12	Bàn ghế phòng họp + đầu thầu (16 ghế)	02 bộ	60.000.000
13	Bàn ghế phòng họp (10 ghế)	02 bộ	40.000.000
14	Vách ngăn bọc vải trang trí + cửa	15,4 m ²	30.800.000
15	Trần trang trí phòng giao ban	02 bộ	60.000.000



STT	Nội dung chi phí	Số lượng, kí hiệu	Thành tiền
	Tổng cộng Gói thầu số 03		1.318.300.000
Gói thầu số 04 (thiết bị): Thiết bị Thông tin trình chiếu và máy lạnh			
I	Thiết bị trình chiếu		
1	Hệ thống Camera (đường dây + 7 camera + tivi 32 inch)	01 HT	60.000.000
2	Máy chiếu	03 Máy	75.000.000
3	Hệ thống mạng internet	01 HT	200.000.000
II	Máy lạnh		
1	Máy lạnh treo tường inverter 2HP	01 cái	16.900.000
2	Máy lạnh treo tường inverter 1HP	05 cái	41.950.000
	Tổng cộng Gói thầu số 04		393.850.000